

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 58/2024/HS-ST

Ngày 05 – 4 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Trọng Tâm, Nguyên Hiệu trưởng - Giáo viên trường cao đẳng nghề Việt Nam - Hàn Quốc tại Cà Mau;

Ông Trịnh Anh Minh, Nguyên Hiệu trưởng – Giáo viên trường tiểu học Phường 6/2

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Cúc – Cán bộ Tòa án

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa:** Bà Tiết Ánh Hồng – Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 4 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau và điểm cầu thành phần đặt tại Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cà Mau, tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 42/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn P, giới tính: nam, sinh ngày 24/7/2006, Hộ khẩu thường trú: ấp L.D, xã L, thành phố C, tỉnh Cà Mau; Quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: không biết chữ; Nghề nghiệp: Làm thuê. Con ông Trần Văn T và bà Huỳnh Thị Đ; Vợ, con : Chưa có. Tiền án, tiền sự: không.

* **Nhân thân:** Ngày 09/8/2023, Công an xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng rượu bia, các chất kích thích gây mất trật tự công cộng”.

Bị cáo Trần Văn P bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 31/10/2023.

Bị hại:

1. Anh Phạm Hoài L, sinh 2001. Địa chỉ cư trú: Số 54B, đường Kinh Xáng B, khóm S, phường S, thành phố C, tỉnh Cà Mau. (có mặt).

2. Anh Nguyễn Anh D, sinh năm 2002. Địa chỉ cư trú: Ấp T, xã L, thành phố C, tỉnh Cà Mau. (có mặt).

3. Trương Vũ D, sinh năm 2003, trú ấp T.Th, xã H, huyện T.B, tỉnh Cà Mau. (có mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Trần Văn T, sinh năm: 1978 và bà Huỳnh Thị Đ sinh năm: 1978. Cùng địa chỉ cư trú: Ấp L.D, xã L, thành phố C, tỉnh Cà Mau. (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Long H, luật sư ký hợp đồng trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cà Mau. (có mặt tại điểm cầu thành phần)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 25/6/2023, bị cáo Trần Văn P sau khi nhậu xong tại nhà cùng với anh ruột là Trần Văn Kh và nhóm bạn làm hồ chung, bị cáo P lấy 02 cây dao tự chế bằng kim loại (01 dao tự chế bằng kim loại màu trắng đẹp có chiều dài 74 cm, cán dao dài 21 cm được quấn bằng băng dính màu đen, mũi dao; 01 dao tự chế bằng kim loại dài 72 cm, cán dao dài 18,5 cm được quấn bằng băng dính màu đen, mũi dao nhọn) bỏ lên yên xe bị cáo P ngồi lên mang đi cho người tên Th (không biết họ tên đầy đủ) ở khóm N, phường T, thành phố C, tỉnh Cà Mau. Khi đi ngang nhà Nhan Lam L1 (người quen của bị cáo P) thấy đông người đang nhậu, P dừng xe lại thì thấy trong nhà có Phạm Hoài L và Nguyễn Anh D là 02 người mà P cho rằng vào đêm ngày 24/6/2023 đã chặn đường đánh P và Kh. Cùng lúc này, P cầm 02 cây dao tự chế vào hỏi vì sao chặn đường đánh P, dù D và L bước ra và nói không phải, thì P liền lấy dao tự chế đang cầm đưa vào cổ của L, L dùng tay đẩy ra thì bị P kiềm tay lại làm tay L bị thương, rồi tiếp tục chém vào tay phải của L gây thương tích, P tiếp tục dùng dao vào chém D trúng vào vùng đầu và tay phải của D. Bị P gây thương tích, L và D chạy vào nhà vệ sinh trốn, còn P được Kh can ngăn nên bỏ đi ra khỏi nhà Nhan Lam L1.

Sau khi đi khỏi nhà Nhan Lam L1, P bỏ đi về hướng khóm S, phường T, thành phố C, tỉnh Cà Mau, trên tay vẫn còn cầm cây dao tự chế. Khi đến tiệm tạp hóa “Nguyên” gần nhà Nhan Lam L1 thì thấy Trương Vũ D, đang đậu xe chờ bạn gái mua đồ, bị cáo P nhớ lại trước đây đi chơi cùng với Vũ D, làm cho bị cáo P bị đánh nên bực tức hỏi “Bồ nhớ bồ dẫn tui đi qua phường 1 chơi làm tui bị đánh không, bồ chơi tui một vỏ đầu quá” và bị cáo P liền dùng dao tự chế chém vào đầu của D, D quay xe bỏ chạy thì Khang tới giật lại cây dao tự chế đang cầm và chở bị cáo P về nhà. Sau đó, P bị Công an phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau mời làm việc.

Đối với Trương Vũ D sau khi bị P gây thương tích thì đến công an phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau trình báo sự việc bị Trần Văn P dùng dao tự chế gây thương tích. Sau đó, D được đưa đến Bệnh viện đa khoa Cà Mau điều trị đến ngày 28/6/2023 thì xuất viện.

Cùng ngày, Nhan Lam L nộp cho Công an phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau 01 điện thoại di động Iphone 6s màu xám, bị bể màn hình. Ngày 13/11/2023, Cơ quan điều tra Công an thành phố Cà Mau đã trả lại cho L điện thoại trên.

Ngày 26/6/2023, Trần Văn P giao nộp cho Công an phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau: 01 dao tự chế bằng kim loại màu trắng đẹp có chiều dài

74cm, ngang 5cm, mũi dao nhọn cán dao được quấn băng dính màu đen, dài 21 cm; 01 dao tự chế bằng kim loại màu trắng đẹp có chiều dài 72 cm, ngang 5 cm, mũi dao nhọn cán dao được quấn băng dính màu đen, dài 18,5 cm.

Đối với Nguyễn Anh D sau khi bị P gây thương tích thì được đưa đến Bệnh viện đa khoa Cà Mau điều trị đến ngày 01/7/2023 xuất viện.

Đối với Phạm Hoài L sau khi bị P gây thương tích thì được đưa đến Bệnh viện đa khoa Cà Mau điều trị đến ngày 04/7/2023 xuất viện.

* Tại Kết luận giám định số 10/KLTTCT-TTPY ngày 04/8/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Cà Mau kết luận: Quá trình khám giám định, khám chuyên khoa Răng hàm mặt, kết quả cận lâm sàng xác định Trần Văn P có độ tuổi từ 16 năm 09 tháng đến 17 năm 03 tháng (Tại thời điểm giám định ngày 20/7/2023).

* Tại Kết luận giám định số 157/KLTTCT-TTPY ngày 26/7/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Cà Mau kết luận thương tích của Phạm Hoài L:

- 01 vết sẹo 1/3 dưới mặt sau cẳng tay phải, kích thước: 07cm x 0,8 cm tỷ lệ 03%.

- 01 vết sẹo lòng bàn tay phải, kích thước 03cm x 0,2cm, tỷ lệ 01%.

- Đứt động mạch trụ đã khâu nối, tỷ lệ 04%.

- Gãy 1/3 dưới xương trụ phải đang kết hợp xương, tỷ lệ 08%.

=> Các thương tích trên do vật sắc hoặc vật sắc nhọn tác động lên bề mặt cơ thể làm tổn thương da, gân, cơ, xương. Sau khi điều trị để lại thương tích như trên.

- Đứt gân gấp cổ tay trụ, cơ duỗi chung các ngón, đứt gân gấp vùng ngón II bên phải, đã khâu nối. Hiện tại không hạn chế vận động cổ tay phải không cứng khớp ngón II bàn tay phải, không xếp tỷ lệ %.

- Xương quay bên phải gãy không hoàn toàn, tại thời điểm giám định. không còn tổn thương xương quay trên phim cẳng tay phải, không xếp tỷ lệ %.

- 02 vết sẹo phẫu thuật 1/3 dưới mặt sau cẳng tay phải, sẹo mở lên kích thước: 05cm x 0,2cm, tỷ lệ 01%; Sẹo mở xuống kích thước: 4,5cm x 0,2cm, tỷ lệ 1%.

Kết luận: Căn cứ thông tư số 22/2019, ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định phần trăm tổn thương cơ thể trong giám định pháp y, giám định tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Hoài L tại thời điểm giám định 17%, áp dụng phương pháp cộng tại thông tư.

*Tại Kết luận giám định số 158/KLTTCT-TTPY ngày 26/7/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Cà Mau kết luận thương tích của Nguyễn Anh D:

- 01 vết sẹo mắt da hình bầu dục thái dương phải, kích thước: 03cm x , tỷ lệ 02%, do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra.

- 01 vết sẹo vùng trán phải dưới chân tóc, kích thước: 01cm x 0,3cm, tỷ lệ 02%, do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra.

- 01 vết sẹo hình chữ “Y” mu bàn tay phải, kích thước: 10cm x 0,3cm, tỷ lệ 02%; Gãy (đứt) vỏ xương bản III bàn tay phải, tỷ lệ 01%, Gãy (đứt) vỏ xương IV bàn tay phải, tỷ lệ 01%, do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra, sẹo màu hồng, bờ mép gọn.

- 01 vết phẫu thuật mu bàn tay phải, kích thước: 03cm x 0,2cm, tỷ lệ 01%.

- 01 vết xước da hông trái, kích thước: 16cm x 0,1cm, không xếp tỷ lệ %
- Đứt gân đuôi ngón II, III, IV bàn tay phải đã khâu nối hiện tại không cứng khớp các đốt ngón II, III, IV bàn tay phải, không xếp tỷ lệ %.

Kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Anh D tại thời điểm giám định 10%.

*Tại Kết luận giám định số 159/KLTTCT-TTPY ngày 26/7/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Cà Mau kết luận thương tích của Trương Vũ D:

- 01 vết vùng đỉnh, kích thước 5,5 cm x 0,2 cm, tỷ lệ 0,2%; 01 vết sẹo vùng cổ trái, kích thước: 04 cm x 0,2 cm, tỷ lệ 02%, do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra.

Kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trương Vũ D tại thời điểm giám định 04 %.

Đối với Phạm Hoài L yêu cầu Trần Văn P bồi thường tổng số tiền 21.073.488 đồng, trong đó bao gồm: Chi phí điều trị thương tích, chi phí ăn uống, tiền mất thu nhập.

Đối với Nguyễn Anh D yêu cầu Trần Văn P bồi thường tổng số tiền 6.213.515 đồng, trong đó bao gồm: Chi phí điều trị thương tích, chi phí ăn uống, tiền mất thu nhập.

Đối với Trương Vũ D yêu cầu Trần Văn P bồi thường tổng số tiền 3.024.843 đồng, trong đó bao gồm: Chi phí điều trị thương tích, chi phí ăn uống, tiền mất thu nhập.

Hiện vật chứng còn lại trong vụ án là: 01 dao tự chế bằng kim loại màu trắng đẹp có chiều dài 74 cm, ngang 5 cm, mũi dao nhọn cán dao được quấn băng dính màu đen, dài 21 cm; 01 dao tự chế bằng kim loại màu trắng đẹp có chiều dài 72 cm, ngang 5 cm, mũi dao nhọn cán dao được quấn băng dính màu đen, dài 18,5 cm đang được bảo quản chờ xử lý theo quy định.

Tại cáo trạng số: 49/CT-VKS ngày 22/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau đã truy tố bị cáo Trần Văn P về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm c, đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát bảo vệ toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố bị cáo Trần Văn P. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 90, 91 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuyên bố bị cáo Trần Văn P phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”. Xử phạt bị cáo Trần Văn P từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù. Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 02 dao tự chế. Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại buộc bị cáo bồi thường cho anh Hoài L 21.073.488đ, bồi thường cho anh Anh D 6.213.515đ, bồi thường cho anh Vũ D 3.024.843đ.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thống nhất bồi thường theo yêu cầu của bị hại và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Người bào chữa: Thống nhất tội danh. Về hình phạt xin giảm nhẹ do bị cáo có trình độ học vấn thấp, không biết chữ, chưa đủ 18 tuổi nên suy nghĩ chưa chín

chấn, bản thân P đã chấp hành nghiêm quy định pháp luật khi được tại ngoại, hoàn cảnh kính tế gia đình khó khăn nên chưa khắc phục được thiệt hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã có hành vi, quyết định tố tụng đúng quy định.

[2] Tại phiên tòa, lời thừa nhận bị cáo Trần Văn P phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với bản tự khai của bị cáo, lời khai của bị hại của người làm chứng, vật chứng thu giữ và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ khẳng định: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 25/6/2023, tại khóm 5, phường 8, thành phố Cà Mau Trần Văn P đã có hành vi dùng dao tự chế có lưỡi dao sắc bén, mũi dao nhọn, chém vào cơ thể để gây thương tích nhiều lần cho nhiều người, cụ thể tại nhà Nhan Lam L1 bị cáo chém vào cơ thể anh Nguyễn Anh D gây thương tích với tỷ lệ thương tật 10% và chém vào cơ thể anh Phạm Hoài L gây thương tích với tỷ lệ thương tật 17%. Sau đó, bị cáo bỏ đi đến tiệm tạp hóa Ng gần đó, bị cáo gắp và chém anh Trương Vũ D gây thương tích với tỷ lệ thương tật 04%.

Bị cáo đã dùng dao tự chế chém bị hại. Dao tự chế làm bằng kim loại có lưỡi dao sắc bén, mũi dao nhọn rất dễ gây thương tích cho con người, đây là hung khí nguy hiểm.

Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, Vì chỉ nghi ngờ anh L, anh Anh D là người đã chặn đường đánh anh của bị cáo mà bị cáo đã dùng dao tự chế quyết liệt rước chém gây thương tích cho hai người. Bị cáo chỉ nhớ về chuyện cũ cho rằng anh Vũ D rủ bị cáo đi chơi để cho bị cáo bị đánh, nên tức giận mà bị cáo đã dùng dao tự chế chém thẳng vào đầu của anh Vũ D. Chỉ vì những lý do chủ quan của bị cáo mà bị cáo đã dùng dao tự chế chém liên tục ba người thể hiện hành vi của bị cáo hung hăng, côn đồ, luôn lựa chọn dùng vũ lực để giải quyết vấn đề trong cuộc sống.

Do đó, có đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c, đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, đúng như Viện kiểm sát đã truy tố.

Bị cáo phạm tội với thái độ coi thường sức khỏe của người khác, coi thường pháp luật, hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của anh L, anh Anh D và anh Vũ D một cách trái pháp luật, gây mất an ninh trật tự xã hội. Bản thân bị cáo có nhân thân từng bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng rượu bia gây rối trật tự. Do đó, cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên cần áp dụng các Điều 91, 101 Bộ luật hình sự năm 2015 khi xem xét hình phạt cho bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Anh Phạm Hoài L yêu cầu Trần Văn P bồi thường tổng số tiền 21.073.488 đồng, làm tròn số 21.073.000đ trong đó bao gồm: Chi phí điều trị thương tích, chi phí ăn uống, tiền mất thu nhập. Không yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần.

Anh Nguyễn Anh D yêu cầu Trần Văn P bồi thường tổng số tiền 6.213.515 đồng, làm tròn số 6.213.000 đồng. Trong đó bao gồm: Chi phí điều trị thương tích, chi phí ăn uống, tiền mất thu nhập. Không yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần.

Anh Trương Vũ D yêu cầu Trần Văn P bồi thường tổng số tiền 3.024.843 đồng, làm tròn số 3.024.000 đồng trong đó bao gồm: Chi phí điều trị thương tích, chi phí ăn uống. Không yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần.

Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị cáo thống nhất bồi thường theo yêu cầu của các bị hại. Xét mức yêu cầu của các bị hại là hợp lý và có căn cứ pháp luật, bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại thống nhất bồi thường. Đây là sự tự thỏa thuận của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị cáo với bị hại, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận sự thỏa thuận này.

[4] Về tang vật của vụ án, đang do Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Cà Mau quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/3/2024: 01 dao tự chế bằng kim loại màu trắng đẹp có chiều dài 74 cm, ngang 5 cm, mũi dao nhọn cán dao được quấn bằng băng dính màu đen, dài 21 cm; 01 dao tự chế bằng kim loại màu trắng đẹp có chiều dài 72 cm, ngang 5 cm, mũi dao nhọn cán dao được quấn bằng băng dính màu đen, dài 18,5 cm không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch về trách nhiệm dân sự được tính trên tổng số tiền phải bồi thường 30.310.000đ, theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c, đ khoản 2 điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 91, 101 của Bộ luật hình sự năm 2015; Các Điều 89, 106, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Các Điều 47, 357, 468 584, 585, 590 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo Trần Văn P chấp hành án.

Buộc bị cáo Trần Văn P phải bồi thường cho anh Phạm Hoài L 21.073.000đ (*Hai mươi một triệu không trăm bảy mươi ba ngàn đồng*); Bồi

thường cho anh Nguyễn Anh D 6.213.000đ (Sáu triệu hai trăm mười ba ngàn đồng); Bồi thường cho anh Trương Vũ D 3.024.000đ (Ba triệu không trăm hai mươi bốn ngàn đồng). Ông Trần Văn T và bà Huỳnh Thị Đ có nghĩa vụ bồi thường thay.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, tất cả những khoản tiền nêu trên hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại điều 357 và điều 468 bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm trả.

Tịch thu tiêu hủy 01 dao tự chế bằng kim loại màu trắng đẹp có chiều dài 74 cm, ngang 5 cm, mũi dao nhọn cán dao được quấn băng dính màu đen, dài 21 cm; 01 dao tự chế bằng kim loại màu trắng đẹp có chiều dài 72 cm, ngang 5 cm, mũi dao nhọn cán dao được quấn băng dính màu đen, dài 18,5 cm.

Án phí: Bị cáo Trần Văn P phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 1.515.000đ (Một triệu năm trăm mười lăm ngàn đồng). Ông Trần Văn T và bà Huỳnh Thị Đ có nghĩa vụ nộp thay.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo và các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nơi nhận:

- Bị cáo; các đương sự;
- VKSND TP.Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan điều tra CAND TP.Cà Mau;
- Cơ quan T.H.A Dân sự TP.Cà Mau;
- Cơ quan T.H.A Hình sự TP.Cà Mau;
- UBND xã Lý Văn Lâm, Tp.Cà Mau;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu TAND TP.Cà Mau.

Phan Thị Thu